

HUYỆN ỦY HUYỆN MỎ CÀY NAM
HỘI NÔNG DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Báo cáo tổng kết dự án:

**XÂY DỰNG MÔ HÌNH LIÊN KẾT BƯỞI DA XANH XEN
TRONG VƯỜN DỪA THEO TIÊU CHUẨN HỮU CƠ
- PGS TẠI XÃ TÂN TRUNG HUYỆN MỎ CÀY NAM**

Chủ nhiệm dự án: Đặng Thanh Tùng

Mỏ Cà Nam, 02/2021

HUYỆN ỦY HUYỆN MỎ CÀY NAM
HỘI NÔNG DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Báo cáo tóm tắt dự án:

**XÂY DỰNG MÔ HÌNH LIÊN KẾT BƯỞI DA XANH XEN
TRONG VƯỜN DỪA THEO TIÊU CHUẨN HỮU CƠ
- PGS TẠI XÃ TÂN TRUNG HUYỆN MỎ CÀY NAM**

Chủ nhiệm dự án

Đặng Thanh Tùng

CƠ QUAN CHỦ TRÌ

CƠ QUAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI THỰC HIỆN

TT	Họ và tên, học hàm học vị	Chức danh thực hiện đề tài	Cơ quan công tác
1	KS. Đặng Thanh Tùng	Chủ nhiệm	Hội Nông dân huyện Mỏ Cày Nam
2	KS. Nguyễn Chánh Bình	Thành viên chính	Trung tâm Khuyến nông Bến Tre
3	ThS. Lê Trí Nhân	Thành viên chính	Trung tâm Khuyến nông Bến Tre
4	KS. Trần Thị Vân	Thư ký	Trung tâm Khuyến nông Bến Tre
5	KS. Võ Công Nuôi	Thành viên	Hội Nông dân huyện Mỏ Cày Nam
6	KS. Nguyễn Thị Xuân Hồng	Thành viên	Hội nông dân xã Tân Trung

TÓM TẮT

Dự án “Xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam.” được thực hiện 12 tháng, từ tháng 02 năm 2020 đến tháng 2 năm 2021 nhằm mục đích: hỗ trợ cho người nông dân trồng bưởi xã Tân Trung huyện Mỏ Cày Nam canh tác bưởi da xanh theo tiêu chuẩn hữu cơ – PGS và xây dựng mô hình liên kết tiêu thụ bưởi da xanh với doanh nghiệp.

Kết quả thực hiện dự án cho thấy:

- Xây dựng mô hình bưởi da xanh xen vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS diện tích 5 ha, với 11 nông dân tham gia. Đang tiến hành thanh tra cấp giấy chứng nhận trong quá trình chuyển đổi, quá trình tiếp tục theo dõi. Sau 8 tháng sẽ đánh giá lại, nếu đủ điều kiện sẽ cấp giấy chứng nhận chính thức.

Tập huấn 05 lớp chuyển giao công nghệ cho 30 cán bộ huyện và 120 nông dân của hợp tác xã. Tất cả các đại biểu tham gia hiểu được lợi ích của sản xuất nông nghiệp hữu cơ và mong muốn nhận rộng dự án.

Xây dựng chuỗi liên kết bưởi da xanh (có hợp đồng đầu ra của hợp tác xã với doanh nghiệp). Đã ký hợp đồng ghi nhớ với công ty TNHH Thương mại DV-Nông nghiệp ATS.

Tóm lại dự án xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam được thực hiện đơn giản, chi phí thấp, tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương, người dân dễ áp dụng và duy trì thực hiện. Qua theo dõi đánh giá sự sinh trưởng, năng suất và phát triển của cây bưởi da xanh, cây sinh trưởng, phát triển khá tốt khi canh tác theo tiêu chuẩn hữu cơ so với canh tác bình thường của nông dân.

PHẦN 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: “Xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam”

2. Tên tổ chức chủ trì dự án: Hội Nông dân huyện Mỏ Cày Nam.

3. Đơn vị trực tiếp quản lý: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bến Tre.

4. Đơn vị trực tiếp thực hiện: Hội Nông dân huyện Mỏ Cày Nam.

5. Chủ trì thực hiện: Ks. Đặng Thanh Tùng.

6. Thành viên chính tham gia dự án:

1. KS. Nguyễn Chánh Bình.

2. ThS. Lê Trí Nhân;

3. KS. Trần Thị Vân.

7. Các cơ quan phối hợp thực hiện: Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, Hội Nông dân xã Tân Trung huyện Mỏ Cày Nam.

8. Nông dân tham gia dự án: 11 hộ với diện tích 5 ha, tại ấp Tân Hậu I xã Tân Trung huyện Mỏ Cày Nam.

Hộ ông Nguyễn Văn Phước

Hộ ông Võ Văn Thủ

Hộ bà Trương Thị Ngọc Ren

Hộ ông Nguyễn Văn Tiền

Hộ ông Nguyễn Thanh Phong

Hộ ông Lê Phú Tiến

Hộ ông Nguyễn Văn Hai

Hộ ông Nguyễn Văn Thái

Hộ bà Huỳnh Thị Nha

Hộ ông Trần Văn Tòa

Hộ ông Nguyễn Quang Trường

PHẦN 2

TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN

2.1. Lý do thực hiện

2.1.1 Cơ sở pháp lý thực hiện

Căn cứ Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 4 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc cho phép triển khai thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm cấp cơ sở. Dự án Xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung huyện Mỏ Cày Nam;

Căn cứ Hợp đồng số 179/HĐ –SKHCN ngày 26 tháng 2 năm 2020 giữa Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bến Tre và Hội nông dân huyện Mỏ Cày Nam về dự án Xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung huyện Mỏ Cày Nam.

Căn cứ Nghị định 109/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ.

2.1.2 Sự cần thiết thực hiện dự án

Thực hiện Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy về hoàn thiện các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, trong đó có chuỗi giá trị bưởi da xanh ở huyện Mỏ Cày Nam. Với mục tiêu xây dựng vùng nguyên liệu bưởi hữu cơ đầu tiên của Tỉnh nhằm nâng cao giá trị gia tăng, giảm chi phí đầu vào trong việc nâng cấp và hoàn thiện các chuỗi giá trị bưởi da xanh của huyện. Việc không sử dụng phân hóa học, không sử dụng thuốc trừ sâu, không sử dụng thuốc diệt cỏ và không sử dụng vật liệu biến đổi gen đang là xu thế chung của thế giới đối với các sản phẩm nông nghiệp. Tân Trung với lợi thế bưởi da xanh xen trong vườn dừa gắn với kết hợp chăn nuôi tại địa phương đã tạo nên vòng canh tác khép kín mang tính tuần hoàn thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp hữu cơ.

Tiêu chuẩn hữu cơ PGS Việt Nam áp dụng cho các nhà sản xuất là bộ tiêu chuẩn do Ban điều phối PGS soạn thảo tham chiếu theo các Tiêu chuẩn cơ bản

của IFOAM và Tiêu chuẩn Quốc Gia về sản xuất và chế biến sản phẩm hữu cơ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng. Bộ tiêu chuẩn PGS này áp dụng cho người sản xuất bao gồm cả trồng trọt và chăn nuôi. Tiêu chuẩn về vận hành, chế biến và bán lẻ các sản phẩm hữu cơ sẽ được áp dụng riêng. Những tiêu chuẩn này tạo điều kiện cho PGS Việt Nam cung cấp dịch vụ chứng nhận cho các sản phẩm trồng trọt và chăn nuôi hữu cơ từ sản xuất đến bán hàng cho tới người tiêu dùng.

Dự án được thực hiện giải quyết vấn đề mang tính chất thời sự của địa phương về đồng bộ sản phẩm hữu cơ trên nền tảng bưởi da xanh xen dứa. Kết quả dự án cũng là cơ sở khoa học để xây dựng tiếp các đề tài, dự án xây dựng thương hiệu bưởi da xanh theo tiêu chuẩn hữu cơ.

Để thực hiện được điều đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt cho phép triển khai thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm cấp cơ sở và trên cơ sở dự án hoàn chỉnh được Hội đồng Khoa học công nghệ tỉnh phê duyệt, nhóm thực hiện dự án đã triển khai thực hiện với tiến độ và công việc cụ thể như:

2.1.3 Các bước triển khai thực hiện dự án:

Sau khi dự án được phê duyệt, BCN dự án tiến hành triển khai qua các bước như sau:

Bước 1: Tổ chức Hội nghị triển khai dự án

Thành phần là các hộ nông dân trong các tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp, Hội Nông dân Huyện Mỏ Cày Nam, Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, lãnh đạo, ban ngành xã và đại diện các xã có điều kiện thực hiện nhân rộng.

Bước 2: Khảo sát thực trạng tình hình trồng bưởi da xanh xen trong vườn dứa hữu cơ và cách sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam

Công việc 1: Thiết kế phiếu khảo sát

Công việc 2: Khảo sát thu thập số liệu

Công việc 3: Tổng hợp số liệu, viết báo cáo tình hình trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và thực trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam.

Bước 3: Đào tạo tập huấn chuyển giao quy trình cho cán bộ huyện, nông dân tham gia dự án và ngoài dự án.

- Ban chủ nhiệm dự án cử thành viên chính thực hiện báo cáo tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho hộ dân thực hiện quy trình ủ phân đưa quy trình ủ phân

- Đối tượng tham dự lớp tập huấn là hộ dân tham gia mô hình và các hộ dân là thành viên tổ hợp tác có nhu cầu tập huấn chuyển giao KHKT.

Bước 4: Áp dụng quy trình và theo dõi chỉ tiêu thực hiện mô hình.

Bước 5: Tổ chức hội thảo khoa học: xây dựng chuỗi liên kết bưởi da xanh và kết nối doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm có hợp đồng đầu ra của hợp tác xã đối với doanh nghiệp.

2.1.4 Tiến độ thực hiện dự án

- Tháng 2 năm 2020: Ký hợp đồng thực hiện dự án với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, các hợp đồng thuê khoán chuyên môn với Ban chủ nhiệm dự án.

- Tháng 3 đến 4 năm 2020: Triển khai thực hiện dự án, khảo sát thực trạng tình hình trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và cách sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, Phân tích tổng hợp số liệu và viết báo cáo tình hình trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và thực trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam.

- Tháng 04 năm 2020: Khảo sát chọn hộ thực hiện mô hình xây dựng mô hình “liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại

xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam”. Xây dựng 01 mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS với diện tích 5 ha.

- Theo dõi chỉ tiêu, tổng hợp và xử lý số liệu thực hiện mô hình: Tình hình sinh trưởng: thời gian ra đọt, số lá/đọt, số đọt/cây, tỉ lệ ra đọt. Tỷ lệ sâu hại: sâu đục trái, sâu vẽ bùa, nhện... Tỷ lệ bệnh hại: vàng lá thối rễ, xì mủ thân....

Năng suất và tỷ lệ loại I, II, III của từng vườn theo phân loại của doanh nghiệp. thời gian theo dõi 9 tháng (mỗi tháng 1 lần)

- Tổng hợp số liệu, viết báo cáo tổng kết kết quả “Xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam”; Báo cáo tổng kết dự án.

2.2. Mục tiêu, phạm vi và đối tượng thực hiện

2.2.1 Mục tiêu tổng quát

Xây dựng mô hình sản xuất bưởi hữu cơ theo tiêu chuẩn hữu cơ – PGS và xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh.

2.2.2 Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam với diện tích 5 ha.

- Tổ chức tập huấn chuyên giao công nghệ cho cán bộ huyện, nông dân của hợp tác xã 1 lớp 30 người tham gia.

- Xây dựng chuỗi liên kết bưởi da xanh (có hợp đồng đầu ra của hợp tác xã với doanh nghiệp).

2.2.3 Phạm vi và đối tượng thực hiện dự án

Phạm vi thực hiện dự án: xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam

Đối tượng thực hiện dự án: là 11 hộ trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và có diện tích bưởi da xanh từ 2.000 m² trở lên.

2.3. Tác động và lợi ích của dự án đối với xã hội và môi trường

Dự án góp phần nâng cao kiến thức và sự hiểu biết của cán bộ kỹ thuật địa phương và nông dân về các kỹ thuật mới trong mô hình Xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam. Đặc biệt giúp cho nông dân nâng cao trình độ hiểu biết và kỹ năng sản xuất và áp dụng các biện pháp sinh học, phương pháp sản xuất an toàn và ý thức bảo vệ môi trường. Hình thành vùng nguyên liệu bưởi da xanh xen dừa hữu cơ. Năng suất bưởi da xanh ở thời kỳ kinh doanh đạt > 40 kg/cây/năm. Giá bán sản phẩm bưởi hữu cơ và dừa hữu cơ cao hơn 10% so với sản phẩm đối chứng.

Hiệu quả về mặt xã hội: quá trình canh tác không sử dụng phân, thuốc hóa học giúp bảo vệ sức khỏe người sản xuất, người tiêu dùng và cộng đồng dân cư.

Hiệu quả môi trường: Nông hộ sử dụng tốt nguồn chất thải chăn nuôi, phế phụ phẩm nông nghiệp của địa phương ủ phân bón lại cho vườn bưởi da xanh góp phần bảo vệ môi trường.

2.4. Nội dung và phương pháp thực hiện

2.4.1 Nội dung 1: Khảo sát thực trạng tình hình trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và cách sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam.

- Địa điểm khảo sát: các hộ dân có trồng bưởi tại xã Tân Trung huyện Mỏ Cày Nam.

- Số lượng phiếu khảo sát: 30 phiếu tại các ấp của xã Tân Trung.

- Nội dung phiếu khảo sát: diện tích trồng bưởi của hộ, hiện trạng sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, quản lý độ phì nhiêu của đất, hệ sinh thái đồng ruộng, độ tuổi lao động... trong canh tác bưởi da xanh.

- Sản phẩm: báo cáo thực trạng tình hình trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và cách sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam.

*** Phương pháp thực hiện: khảo sát và phỏng vấn tại hộ**

Khảo sát và phỏng vấn hộ bằng phiếu phỏng vấn đã được soạn sẵn, 30 hộ có trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ. Dựa vào số liệu phỏng vấn kết hợp với cán bộ môi trường xã và huyện để chọn hộ thực hiện mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS. *(Phụ lục phiếu phỏng vấn và danh sách hộ đính kèm)*

2.4.2 Nội dung 2: Đào tạo tập huấn, chuyển giao công nghệ cho cán bộ huyện, nông dân của hợp tác xã.

Đối tượng: cán bộ huyện, cán bộ các xã có trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ trên địa bàn huyện Mỏ Cày Nam.

+ Số lượng: 20 người.

+ Đơn vị chuyển giao: Trung tâm Khuyến nông Bến Tre

+ Nội dung tập huấn: tập huấn kỹ thuật chăm sóc bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS.

+ Sản phẩm: 20 cán bộ kỹ thuật của huyện tiếp nhận được quy trình kỹ thuật chăm sóc bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS do Trung tâm Khuyến nông chuyển giao.

2.4.3 Nội dung 3: Xây dựng 01 mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS với diện tích 5 ha

Công việc 1: Chọn hộ tham gia mô hình, tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện và ký kết hợp đồng.

- Nhóm thực hiện Áp dụng quy trình canh tác bưởi da xanh “mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ – PGS tại xã Tân

Trung huyện Mô Cày Nam”.

- Địa điểm thực hiện: xã Tân Trung

- Quy mô thực hiện: 5 ha.

- Tiêu chí chọn hộ: hộ có trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ có đất từ 2.000 m² trở lên và tuổi cây từ năm thứ 3 trở lên. Có công lao động, chịu khó, ham học hỏi tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật, siêng năng. Thực hiện đúng hướng dẫn quy trình kỹ thuật, có vốn đối ứng, đầu tư hiệu quả, sẵn sàng chia sẻ thông tin kinh nghiệm với các hộ dân khác có nhu cầu.

- Sản phẩm: chọn được 11 hộ tham gia mô hình.

Công việc 2: Tổ chức tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho nông dân.

- Số lượng và đối tượng: 30 nông dân tại địa phương trong mô hình bưởi hữu cơ và VietGAP

- Nội dung tập huấn: (1) Xây dựng vườn bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ

 - (2) Kỹ thuật ủ phân hữu cơ.

 - (3) Nhu cầu dinh dưỡng cho bưởi da xanh.

 - (4) Kỹ thuật pha dung dịch dinh dưỡng và dung dịch thuốc thảo mộc.

 - (5) Nhận dạng các đối tượng sâu, bệnh hại ngoài vườn.

 - (6) Điều tra hệ sinh thái đồng ruộng

 - (7) Bộ tiêu chuẩn PGS.

- Sản phẩm dự kiến: 30 nông dân nắm được kỹ thuật chăm sóc bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS.

Công việc 3: Áp dụng quy trình và theo dõi chỉ tiêu thực hiện mô hình.

- Áp dụng quy trình kỹ thuật của Trung tâm Khuyến nông về sản xuất bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS.

- Quy mô thực hiện: 11 hộ, mỗi hộ tối thiểu 2.000 m² (30 – 40 cây/1000 m²). Có so sánh, có đối chứng với vườn bưởi da xanh thực hiện theo quy trình của nông dân. Vườn bưởi đối chứng có mật độ và tuổi cây tương đương với vườn bưởi làm theo tiêu chuẩn PGS.

- Chỉ tiêu theo dõi:

+ Tình hình sinh trưởng: thời gian ra đọt, số lá/đọt, số đọt/cây, tỉ lệ ra đọt.

+ Tỷ lệ sâu hại: sâu đục trái, sâu vẽ bùa, nhện...

+ Tỷ lệ bệnh hại: vàng lá thối rễ, xì mủ thân....

+ Năng suất và tỷ lệ loại I, II, III của từng vườn theo phân loại của doanh nghiệp.

2.4.4 Nội dung 4: Tổ chức hội thảo khoa học: xây dựng chuỗi liên kết bưởi da xanh và kết nối doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm có hợp đồng đầu ra của hợp tác xã đối với doanh nghiệp.

- Đối tượng: nông dân có trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ.

- Nội dung: tuyên truyền chuỗi liên kết bưởi da xanh

- Sản phẩm: 70 nông dân của xã Tân Trung.

PHẦN 3

KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

3.1 Khảo sát thực trạng tình hình trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và cách sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam.

3.1.1 Tổng quan về tình hình trồng bưởi da xanh xen vườn dừa hữu cơ tại xã Tân Trung

Kết quả khảo sát việc phát triển bưởi da xanh xen trong vườn dừa tại xã Tân Trung cụ thể như sau:

- Độ tuổi lao động: nhỏ nhất 35 tuổi lớn nhất 66 tuổi.
- Diện tích trồng bưởi da xanh: bình quân mỗi hộ 0,4 ha. Tuổi cây 3 năm trở lên.
- Diện tích trồng dừa: dao động từ 0,2 ha đến 1ha và cây dừa có độ tuổi từ 10 năm trở lên.
- Kinh nghiệm trồng bưởi: 3 năm trở lên cao nhất 12 năm.
- Kinh nghiệm trồng dừa: tất cả các hộ trên 10 năm
- Kỹ thuật canh tác: 100% các hộ đều trồng bưởi da xanh xen trồng vườn dừa.
- Giá bán trung bình năm 2020
 - + Bưởi da xanh: từ 25.000 - 30.000đồng/kg. Bán cho thương lái
 - + Dừa: 70.000đồng/chục. Công ty Á Châu bao tiêu sản phẩm

3.1.2 Thực trạng sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung

a. Nhu cầu sử dụng phân bón

Có 100% hộ sử dụng phân hữu cơ để bón cho dừa và cây ăn trái. Phần

lớn các hộ sử dụng phân hữu cơ Sao Vàng Mekong và 1 số nông hộ tự ủ phân hữu cơ có để bón.

- Phân hữu cơ: Đa số các hộ điều tra đều có sử dụng phân hữu cơ bón cho cây trồng (100%), trong đó ưu tiên bón cho dừa và Bưởi da xanh.

+ Nguồn phân hữu cơ sử dụng: 30 hộ sử dụng nguồn phân chuồng có sẵn để bón cho cây (phân từ bò, dê, gà, heo); 02 hộ phân hữu cơ sao vàng MeKong.

+ Liều lượng phân hữu cơ cơ sao vàng MeKong: Hộ bón ít nhất là 10kg/cây/năm, hộ bón nhiều nhất 15 kg/cây/năm, trung bình mỗi hộ bón 12,5 kg/cây/năm.

+ Liều lượng phân hữu cơ ủ được sử dụng: Hộ bón ít nhất là 20kg/cây/năm, hộ bón nhiều nhất 100 kg/cây/năm, trung bình mỗi hộ bón 37,71 kg/cây/năm

- Phân hóa học: Trên 14 hộ sử dụng phân hóa học chủ yếu các loại: (DAP, KCL, Supelân, Lân nung chảy, NPK (20-20-10, 30-10-10, 12-12-25).

+ Thời gian bón: trung bình mỗi hộ bón nhiều 4 lần/năm ít nhất là 02 lần/năm.

b. Nhu cầu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật

- Qua khảo sát có 5 hộ (16,6%) hộ có nhu cầu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, 25 (83,4%) hộ không có nhu cầu sử dụng.

- Hầu hết các hộ làm cỏ bằng tay không có phun thuốc cỏ, 1 số hộ có sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học ít ảnh hưởng đến môi trường.

- Phòng trừ sâu bệnh trên dừa và bưởi da xanh

+ Sâu bệnh hại chính trên bưởi: *nông hộ sử dụng các loại thuốc như: Abamectin, VitaKo 40 WP, phun các chế phẩm có chứa nấm xanh Metarhizium anisopliae.....*

- Sâu hại: sâu đục trái, rệp sáp, dòi đục ngọn, rệp dính, sâu đục cành.

- Bệnh hại nứt thân xì mù, vàng lá thối rễ.

+ Sâu bệnh hại chính trên dứa: *nông hộ sử dụng Virtaco 40WG, Thiamethoxam (Actara 25 WG), Emamectin Benzoate (Vimatox 1.9EC, Actimax 50WG).*

Sâu hại: Kiến vương, đuông dứa, bọ vòi voi, bọ dứa, rệp dính.

3.1.3 Đánh giá thực trạng sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tại xã Tân Trung

Từ kết quả khảo sát đánh giá thực trạng nhu cầu sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn xã Tân Trung cho thấy, việc sử dụng phân hữu cơ bón cho đất làm cho đất tơi xốp, thoáng khí, giúp rễ cây trồng phát triển tốt, tăng cường sự hấp thu chất dinh dưỡng... được người dân biết và áp dụng khá rộng rãi. Trong quá trình canh tác, người dân biết tận dụng nguồn phân chuồng để bón cho cây trồng, nguồn phân hữu cơ sử dụng chủ yếu là phân hữu cơ truyền thống, được tạo ra từ nguồn nguyên liệu và cách xử lý truyền thống là chất thải của vật nuôi được ủ hoai mục hoặc phơi khô rồi bón cho cây trồng, thậm chí bón trực tiếp cho cây trồng mà chưa được ủ hoai, chưa qua xử lý. Đa phần hộ dân chưa biết cách sử dụng chế phẩm sinh học (vi sinh) để bổ sung vào phân hữu cơ trong quá trình ủ phân do vậy nguồn phân hữu cơ sử dụng chưa phát huy hết hiệu quả, dễ gây ô nhiễm môi trường, cây dễ nhiễm nấm, bệnh...ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng cây trồng. Loại phân sử dụng chủ yếu là phân bò, phân dê, rất ít hộ sử dụng phân heo để bón cho cây ăn trái Bưởi da xanh, nguồn chất thải trong chăn nuôi chưa được tận dụng và xử lý triệt để, dẫn đến hiệu quả sản xuất chưa cao.

Song bên cạnh đó người dân vẫn còn thói quen sử dụng phân bón vô cơ và thuốc bảo vệ thực vật do có tác dụng nhanh, hiệu quả trước mắt mà chưa chú ý đến những tác hại lâu dài của việc lạm dụng phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật như thoái hóa đất, ô nhiễm môi trường, dư lượng chất độc hại trong sản phẩm nông sản, v..v

3.2 Đào tạo tập huấn, chuyển giao công nghệ cho cán bộ huyện, nông dân của Hợp tác xã.

Nhằm chuyển giao cho các hộ nông dân thực hiện dự án tiếp cận và áp dụng đúng quy trình kỹ thuật chăm sóc bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ – PGS có hiệu quả, nhóm thực hiện tổ chức tập huấn như sau:

- Đối tượng tham dự tập huấn là cán bộ. Các hộ tham dự trên địa bàn có trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ.

- Số lượng tham dự tập huấn: 20 người. Đạt 100% kế hoạch

- Thời gian tổ chức tập huấn: 1 ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Thị Trấn Mỏ Cày Nam.

- Nội dung tập huấn: Nhu cầu dinh dưỡng cho bưởi da xanh, kỹ thuật pha dung dịch dinh dưỡng và dung dịch thuốc thảo mộc, nhận dạng các đối tượng sâu, bệnh hại ngoài vườn, điều tra hệ sinh thái đồng ruộng.

- Đánh giá: Qua nội dung tập huấn, các đại biểu tích cực tham gia trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về việc canh tác bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ từ đó rút ra được các giải pháp kỹ thuật phù hợp trong việc chăm sóc bưởi da xanh.

3.3 Xây dựng 01 mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ- PGS với diện tích 5 ha.

3.3. 1 Khảo sát lựa chọn hộ dân đủ điều kiện tham gia mô hình

Ban chủ nhiệm dự án phối hợp với Ủy ban nhân dân, Hội Nông dân xã Tân Trung tiến hành khảo sát lựa chọn hộ dân có đủ điều kiện tham gia mô hình là hộ có trồng bưởi da xanh xen trong vườn dừa hữu cơ và có đất từ 2.000 m². Có công lao động, chịu khó, ham học hỏi tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đặc biệt trong quá trình khảo sát điều tra hộ không có sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân vô cơ bón cho bưởi. Thực hiện đúng hướng dẫn quy trình kỹ thuật, có vốn đối ứng, đầu tư hiệu quả, sẵn sàng chia sẻ thông tin kinh nghiệm với các

hộ dân khác có nhu cầu. Kết quả khảo sát 30 hộ và lựa chọn được 11 hộ đủ điều kiện tham gia mô hình.

3.3.2 Tổ chức tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho nông dân

- Đối tượng tham dự tập huấn nông dân tham gia dự án và thành viên các tổ hợp tác trồng bưởi trên địa bàn xã Tân Trung. Số lượng nông dân tham dự tập huấn: 30 người.

- Thời gian tổ chức tập huấn: từ ngày 13/3/2020 đến ngày 6/8/2020 (1 lớp 30 người, tổng cộng 4 ngày).

- Nội dung tập huấn: Xây dựng vườn bưởi da xanh hữu cơ; Kỹ thuật ủ phân hữu cơ; Nhu cầu dinh dưỡng cho bưởi da xanh; Kỹ thuật pha dung dịch dinh dưỡng và dung dịch thuốc thảo mộc; Nhận dạng các đối tượng sâu, bệnh hại ngoài vườn; Điều tra hệ sinh thái đồng ruộng; Bộ tiêu chuẩn PGS.

- Kết quả: Nông dân tham gia hiểu rõ về tác hại của việc sử dụng thuốc BVTV, phân hóa học, thuốc diệt cỏ và các chất kích thích sinh trưởng đến sức khỏe của người sản xuất và môi trường sống. Hiểu được vai trò của việc canh tác thuận theo tự nhiên cùng các giải pháp làm tăng độ phì nhiêu cho đất và tăng tính đa dạng sinh học trong tự nhiên.

3.3. 3: Áp dụng quy trình và theo dõi chỉ tiêu thực hiện mô hình

*** Tình hình sinh trưởng:** Thời gian ra đọt, Số lá trên đọt, Kích thước lá.

***Tỷ lệ sâu hại: sâu đục trái, sâu vẽ bùa, nhện...** Sâu vẽ bùa, Sâu đục trái, Nuôi kiến vàng, Vàng lá thối rữa, Nứt thân xì mủ, Hiện tượng nứt trái.

*** Năng suất**

Số trái/cây của 11 hộ nông dân đạt 32,6 trái/cây tương đương với trọng lượng trung bình 1,37 kg/trái, tương đương 44,66 kg/cây/năm đạt mục tiêu ban đầu đưa ra > 40 kg/cây/năm.

Điều này chứng minh việc áp dụng quy trình canh tác hữu cơ theo tiêu

chuẩn PGS bao gồm các giải pháp cụ thể như bón phân hữu cơ, sử dụng các loại phân bón có khoáng có trong danh mục đủ điều kiện tham gia sản xuất hữu cơ, sử dụng vi sinh, nuôi kiến vàng...đã làm gia tăng năng suất và chất lượng của bưởi da xanh.

*** Chất lượng**

Bảng 3.2 Độ Brix của các hộ trước và sau khi tham gia dự án bưởi hữu cơ PGS

Stt	Họ và tên	Độ Brix năm 2019	Độ Brix năm 2020
1	Nguyễn Văn Phước	12.3	13
2	Võ Văn Thủ	12	14.7
3	Trương Thị Ngọc Ren	10.5	13
4	Nguyễn Văn Tiến	13	13
5	Nguyễn Thanh Phong	11.5	14
6	Lê Phú Tiến	13	14
7	Nguyễn Văn Hai	15	15
8	Nguyễn Văn Thái	10	11
9	Huỳnh Thị Nha	9.5	12
10	Trần Văn Tòa	12	13
11	Nguyễn Quang Trường	10	12
Trung bình		11.7	13.2
SD		1.6	1.2

3.4 Nội dung 4: Xây dựng chuỗi liên kết bưởi da xanh và kết nối doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm có hợp đồng đầu ra của Hợp tác xã với doanh nghiệp

3.4.1 Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở đã thực hiện các nội dung 1,2,3. Công tác chuẩn bị thanh tra và đánh giá 02 nhóm nông dân là Hồng Phước, Trường Tiến. Hội Nông dân huyện Mỏ Cày Nam phối hợp với công ty TNHH MTV Phân bón Tuyên Phong cung cấp đầu vào các sản phẩm phân hữu cơ và các chế phẩm vi sinh và 02 đơn vị thu mua (công ty TNHH Thương mại dịch vụ nông nghiệp ATS, công ty TNHH Xã Hội và Công Dân Chuyên Nghiệp) thu mua sản phẩm đầu ra cho bưởi da xanh.

- Đối tượng tham dự Hội thảo: 70 hộ nông dân trong và ngoài mô hình tại các xã trên địa bàn huyện Mỏ Cày Nam.

- Thời gian tổ chức Hội thảo: ngày 01 tháng 10 năm 2020 tại xã UBND xã Tân Trung.

- Đơn vị thực hiện: Hội nông dân Huyện Mỏ Cày Nam

- Đơn vị báo cáo: Trung tâm Khuyến nông, Công ty TNHH Điện Trang, Công ty ATS.

- Nội dung Hội thảo:

- (1) Báo cáo thực trạng sản xuất và phương pháp quản lý chất lượng bưởi hữu cơ theo tiêu chuẩn PGS.

- + Kết quả thực hiện việc chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác chăm sóc cây bưởi da xanh.

- + Phương pháp tổ chức và vận hành hoạt động tổ bưởi hữu cơ.

- (2) Định hướng sản xuất hàng hóa của Tỉnh

- + Báo cáo các nội dung đến Kết luận 359 và chỉ thị 03 của Tỉnh ủy

- + Định hướng sản xuất hàng hóa tập trung hình thành vùng nguyên liệu hữu cơ.

- (3) Các sản phẩm vật tư nông nghiệp đầu vào phù hợp đối với bưởi da xanh theo tiêu chuẩn hữu cơ PGS

- + Giới thiệu về quy trình canh tác bưởi hữu cơ
- + Các sản phẩm phù hợp với canh tác hữu cơ PGS

(4) Chính sách thu mua sản phẩm bưởi da xanh của công ty ATS

- + Giới thiệu về các hoạt động của công ty
- + Các thị trường hiện nay
- + Chính sách thu mua

3.4.2 Kết quả thực hiện

Sản phẩm 01: Thực hiện thành công hội thảo khoa học với đầy đủ nông dân từ các xã trên địa bàn huyện

Sản phẩm 02: Ký 01 hợp đồng ghi nhớ giữa đại diện nhóm hữu cơ PGS Tân Trung và công ty TNHH MTV Phân bón Tuyên Phong và công ty ATS.

Sản phẩm phụ 1: Nhóm thực hiện dự án cũng đã kết nối và gửi mẫu với các doanh nghiệp khác như Froci Food, VINAGREENCO, O LIFE để thúc đẩy quá trình bán hàng cho nông dân trong lúc giá bưởi đang ở mức thấp. Kết quả công ty Froci Food đã mua thử với số lượng dao động từ 70-100 kg/2 lần/tháng, với quy cách từ 1.0 - 1.5 kg giá 23.000 đ/kg.

Sản phẩm phụ 2: Viết và đăng 03 bài trên website của Sở Khoa học và Công nghệ, báo Đồng Khởi, hội nông dân Tỉnh và 01 phóng sự truyền hình.

Sản phẩm phụ 3: Thành lập 02 nhóm sản xuất Trường Tiến và Hồng Phước, xây dựng 01 liên nhóm. Thời gian họp định kỳ hàng tháng vào ngày 01; nội dung họp nhằm đánh giá lại hoạt động kết hợp với thăm vườn định kỳ.

3.5 Hiệu quả dự án

3.5.1 Hiệu quả kinh tế

Bảng 3.3: Hiệu quả kinh tế của mô hình bưởi xen vườn dứa theo tiêu chuẩn Hữu cơ-PGS

I. Hạch toán kinh tế của bưởi da xanh								
A. Phần thu	Sau khi thực hiện mô hình				Trước khi thực hiện mô hình			
Bưởi	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4
Tỷ lệ theo phân loại	25%	22%	28%	25%	15%	20%	30%	35%
Giá bán trung bình/năm	35,000	30,000	25,000	15,000	35,000	30,000	25,000	15,000
Năng suất/ha	3,015	2,653	3,376	3,015	1,650	2,200	3,300	3,850
Tổng tiền (1)	314,719,020				264,000,000			
B. Phần đầu tư	62,943,804				52,800,000			
Phân bón + Thuốc BVTV	25,177,522				21,120,000			
Công lao động	37,766,282				31,680,000			
C. Lợi nhuận = A-B (1)	251,775,216				211,200,000			
II. Hạch toán kinh tế của dứa								
A. Phần thu								
Giá trái bán trung bình/năm	6,250				5,333			
Năng suất trái/ha	15,500				15,500			
Tổng tiền (1)	96,875,000				82,666,667			
B. Phần đầu tư	9,687,500				12,400,000			
Phân bón + Thuốc BVTV	2,906,250				1,860,000			
Công lao động	6,781,250				10,540,000			
C. Lợi nhuận = A-B (1)	87,187,500				72,126,667			
III. Lợi nhuận trong và ngoài mô hình								
Bưởi + Dừa	338,962,716				283,326,667			
Chênh lệch	55,636,049							

3.5.2 Hiệu quả xã hội

- Đảm bảo sức khỏe của người sản xuất và tiêu dùng.
- Nâng cao giá trị của trái bưởi da xanh tại Bến Tre.
- Giúp cho nông dân nâng cao trình độ hiểu biết và kỹ năng sản xuất và áp dụng các biện pháp sinh học.

3.5.3 Hiệu quả môi trường

- Giải quyết được tình trạng ô nhiễm môi trường,
- Duy trì cân bằng hệ sinh thái, đa dạng sinh học.
- Tạo nền tảng cho sự phát triển nền nông nghiệp hữu cơ; góp phần phát triển nông nghiệp bền vững

3.5.4 Bài học kinh nghiệm

- Cần liên kết sớm với doanh nghiệp cùng đồng hành ngay từ đầu thực hiện. Thực hiện việc giám sát chủ động và thường xuyên. Xây dựng hợp đồng cụ thể giữa doanh nghiệp và người dân.

- Cần xây dựng thái độ hợp tác mang tính chuyên nghiệp giữa nông dân và doanh nghiệp.

PHẦN 4

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

4.1 Kết luận

- Xây dựng mô hình bưởi da xanh xen vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS diện tích 5 ha, với 11 nông dân tham gia. Đã thanh tra cấp giấy chứng nhận trong quá trình chuyển đổi, quá trình tiếp tục theo dõi. Sau 8 tháng sẽ đánh giá lại, nếu đủ điều kiện sẽ cấp giấy chứng nhận chính thức.

- Tập huấn 02 lớp chuyển giao công nghệ cho 30 cán bộ huyện và 30 nông dân của hợp tác xã. Tất cả các đại biểu tham gia hiểu được lợi ích của sản xuất nông nghiệp hữu cơ và mong muốn nhận rộng dự án.

- Xây dựng chuỗi liên kết bưởi da xanh và đã ký hợp đồng ghi nhớ với công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ-Nông nghiệp ATS.

- Mặc dù ảnh hưởng hạn mặn kéo dài, việc áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác năng suất bưởi năm 2020 vẫn ổn định và chất lượng (Độ brix) có xu hướng cao hơn và giảm thiểu tác hại của hạn mặn nhờ canh tác hữu cơ.

- Tỷ lệ sâu bệnh hại trong mô hình thực hiện xuất hiện không đáng kể.

4.2. Kiến nghị

- Ủy ban Nhân dân Huyện Mỏ Cày Nam tiếp tục nhân rộng mô hình mô hình bưởi da xanh xen vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS và kết nối với các doanh nghiệp có nhu cầu thu mua bưởi hữu cơ tạo thành vùng nguyên liệu tập trung ở thời gian tới.

- Ủy ban Nhân dân xã Tân Trung tiếp tục duy trì và tạo điều kiện thuận lợi cho nhóm hữu cơ hoạt động tốt nhằm hướng tới đăng ký các sản phẩm OCOP tại địa phương.

- Trưởng liên nhóm và các thành viên liên quan đơn đốc nhắc nhở nông dân tham gia dự án tuân thủ quy trình đã chuyển giao và các quy định của tiêu chuẩn hữu cơ PGS.

LỜI CẢM ƠN

Ban chủ nhiệm dự án xin trân trọng cảm ơn tất cả các thành viên đã cùng hợp tác tốt để thực hiện thành công “ Dự án xây dựng mô hình liên kết bưởi da xanh xen trong vườn dừa theo tiêu chuẩn hữu cơ - PGS tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam”.

Nhóm thực hiện dự án xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh đã hỗ trợ kinh phí để thực hiện hoàn thành dự án; xin chân thành cảm ơn Phòng Quản lý khoa học Sở Khoa học công nghệ tỉnh, Ủy ban nhân dân, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Mỏ Cày Nam. Hội nông dân đã được hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất trong quá trình triển khai thực hiện mô hình; luôn trân quý sự hợp tác tận tình của các hộ tham gia mô hình.

Trân trọng và kính chào!